

Bản án số 59/2018/HSST
Ngày 20.6.2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Minh Trí

Ông Hà Thúc Liêu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngô Khánh Loan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Ái Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 47/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Mai Song H - Sinh ngày 24 tháng 6 năm 1987 tại Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT: Tổ 23, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Song H và bà Đỗ Thị X, có vợ là Nguyễn Thị P và 01 con (Sinh năm 2011); tiền sự: Ngày 17.11.2017, bị Công an phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tiền án: Chưa; bị bắt quả tang ngày 08.3.2018, tạm giữ ngày 08.3.2018, tạm giam ngày 17.3.2018, (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị P - Sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ 23, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, (Có mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Trương Quốc C - Sinh năm 1998; nơi cư trú: Tổ 11, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, (*Vắng mặt, không có lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 08.3.2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Mai Song H đã dùng điện thoại có số sim 01215.616.949 để liên lạc với một người tên là Ty (*Chưa rõ nhân thân, lai lịch*) hỏi mua ma túy. Sau đó, H điều khiển xe mô tô hiệu Sirius BKS 43C1-186.42 đến Bến xe trung tâm để gặp T mua một gói ma túy đá với giá 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*). Đến khoảng 20 giờ 05 phút cùng ngày, khi đến trước số nhà 67 đường N, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng thì bị Tổ tuần tra Đoàn Biên phòng Hải Vân - Bộ đội Biên phòng thành phố Đà Nẵng nghi ngờ nên kiểm tra hành chính, bắt quả tang H đang tàng trữ một gói nilong màu trắng, nghi là chất ma túy dạng đá (*Ký hiệu là M1*) trong túi quần phía trước bên trái và thu giữ các tang vật gồm: 01 điện thoại di động Nokia có số sim 01215.616.949, số tiền 350.000đ (*Ba trăm năm mươi ngàn đồng*), 01 xe mô tô hiệu Sirius BKS 43C1-186.42 của chị Nguyễn Thị P.

Quá trình khám xét nơi ở của H không phát hiện và thu giữ tang vật liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 29/GĐ-MT ngày 12.3.2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu M1 là ma túy, loại Methamphetamine; có trọng lượng 3,383 gam.

Quá trình điều tra, H khai nhận mục đích việc mua ma túy là để sử dụng cá nhân.

Tại Cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Mai Song H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt H tù 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy toàn bộ chất ma túy còn lại sau khi đã được giám định trong phòng bì niêm phong số 29/GĐ-MT ngày 12.3.2018, 01 thẻ sim có số thuê bao 01215.616.949;

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia; Trả lại 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ BKS 43C1-186.42 cho chị Nguyễn Thị P; Quy trừ để đảm bảo thi hành án số tiền 350.000đ thu giữ của H.

Tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đã thấy được sai lầm của bản thân trong cuộc sống, gây đau khổ cho gia đình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Mai Song H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và tang vật thu giữ được. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 20 giờ 05 phút ngày 08.3.2018, tại trước số nhà 67 đường N, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Đội tuần tra Đồn Biên phòng Hải Vân - Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Đà Nẵng đã phát hiện, bắt quả tang Mai Song H đang tàng trữ 3,383 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Xét bị cáo H đã thực hiện việc tàng trữ ma túy, với mục đích để sử dụng cho bản thân nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Năm 2017, bị cáo đã bị Công an phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ (*Bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển nòi giống của dân tộc, ma túy là tệ nạn xã hội và là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, H bản thân là người nghiện ma túy nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, vẫn cố ý mua về để sử dụng nên đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

[3] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cha là ông Mai Song H tham gia bộ đội chiến trường Campuchia, hiện đang bị tai biến. Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ chất ma túy còn lại sau được giám định trong phong bì niêm phong số 29/GĐ-MT ngày 12.3.2018 là vật cấm tàng trữ và 01 thẻ sim có số thuê bao 01215.616.949 không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy,

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia là phương tiện được bị cáo H sử dụng để gắn thẻ sim liên lạc mua ma túy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ BKS 43C1-186.42 đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe là anh Bùi Văn H. Anh H đã bán xe cho chị Nguyễn Thị P vào tháng 11 năm 2017 với giá 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*), nhưng chị P chưa làm giấy tờ sang tên. Chị P mua xe từ số tiền do cha mẹ ruột cho riêng và không biết H sử dụng xe để mua ma túy nên Hội đồng xét xử tuyên trả chiếc xe lại cho chị P;

- Đối với số tiền 350.000đ (*Ba trăm năm mươi ngàn đồng*) thu giữ của H, Hội đồng xét xử cần tuyên tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Đối với người thanh niên tên T đã bán ma túy cho H, đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu điều tra xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết

số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Mai Song H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Mai Song H 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 08.3.2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ chất ma túy còn lại sau khi giám định trong phong bì niêm phong số 29/GĐ-MT ngày 12.3.2018 và 01 thẻ sim có số thuê bao 01215.616.949;

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia;

- Trả cho chị Nguyễn Thị P 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ BKS 43C1-186.42;

- Tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi ngàn đồng) thu giữ của bị cáo H.

(Hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24.5.2018)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo H phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Thủy